

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Anh N - Sinh năm 1982;

Bị đơn: Chị Đào Thị Thu H - Sinh năm 1992;

Đều đăng ký HKTT: số 10, tổ 10, khu dân cư HV, phường TS, thành phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Anh N và chị Đào Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Vũ Anh N và chị Đào Thị Thu H xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Linh Đ, sinh 25/9/2017;

Khi ly hôn anh N và chị H tự nguyện thỏa thuận: Anh Vũ Anh N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Vũ Linh Đ, sinh 25/9/2017 và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N vì anh N không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức: Anh Vũ Anh N và chị Đào Thị Thu H không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Vũ Anh N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận anh N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000075 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT. Trả lại cho anh Vũ Anh N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. “Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- VKSND TP.VT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND phường BG, TP VT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện